

Enteric

Thuốc bột

CÔNG THỨC:

Hỗn hợp Calci lactat và vi khuẩn lactic	900mg
Nhôm hydroxyd	300mg
Kaolin	150mg
Tá dược:	vừa đủ
	1 gói 3 gam thuốc bột

CHỈ ĐỊNH:

- Hỗ trợ điều trị viêm ruột cấp tính và mãn tính.
- Các biến chứng ở ruột do dùng thuốc kháng sinh (tiêu chảy, ói mửa, viêm lưỡi, viêm miệng ...).

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Trẻ nhỏ tuổi có nguy cơ nhiễm độc nhôm, đặc biệt ở trẻ mất nước hoặc bị suy thận.
- Mẫn cảm với các thành phần của thuốc.
- Bệnh nhân suy thận.

THẬN TRỌNG:

- Cần thận trọng về tương tác thuốc.
- Cần thận trọng ở người suy tim sung huyết, phù, xơ gan, mới chảy máu đường tiêu hóa, người cao tuổi.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Vì thuốc có chứa nhôm hydroxyd có thể làm giảm sự hấp thu của tetracyclin, digoxin, indomethacin, muối sắt, isoniazid, allopurinol, benzodiazepin, corticosteroid, penicilamin, phenothiazin, ranitidin, ketoconazol, itraconazol. Cần uống các thuốc này cách xa thuốc Enteric ít nhất 2 giờ.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Dùng được cho phụ nữ có thai và cho con bú.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc không gây ảnh hưởng cho người lái xe và vận hành máy móc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

Liên quan đến nhôm hydroxyd:

- Giảm phosphat máu khi dùng thuốc kéo dài hoặc liều cao.
- Chát miệng, buồn nôn.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ :

Các đặc tính dược lực học:

* Hỗn hợp Calci lactat và vi khuẩn lactic:

- Gồm các chủng vi khuẩn được chọn lọc thích hợp với đường tiêu hóa con người: *Lactobacillus Acidophilus*, *Lactobacillus Bulgaricus*, *Lactobacillus Casei* ... lên men trong môi trường lactose và glucose sinh ra acid lactic tạo nên một môi trường không thuận lợi cho sự phát triển của các vi khuẩn và nấm gây bệnh kể cả các vi khuẩn gây thối rữa.

* **Nhôm hydroxyd:**

- Làm dịu các triệu chứng do tăng acid dạ dày (chứng ợ nóng, ợ chua, đầy bụng khó tiêu do tăng acid).
- Điều trị tăng acid dạ dày do loét dạ dày- tá tràng.
- Phòng và điều trị loét và chảy máu dạ dày- tá tràng do stress.
- Điều trị triệu chứng trào ngược dạ dày- thực quản.

* **Kaolin:**

Là chất hấp phụ, khi sử dụng đường uống kaolin hấp phụ các chất độc và những chất khác từ đường tiêu hóa và làm tăng lượng phân thải ra, dùng trong điều trị triệu chứng rối loạn dạ dày- ruột kết hợp với tiêu chảy. Kaolin được dùng như là chất bổ trợ thêm để kết hợp trở lại với nước trong điều trị bệnh tiêu chảy.

Các đặc tính dược động học:

* **Hấp thu:**

- Hỗn hợp calci lactat và vi khuẩn lactic: Tác động trên dạ dày- ruột bảo đảm trạng thái cân bằng vi khuẩn chí, ngăn ngừa sự phát triển của những vi khuẩn có hại cho đường tiêu hóa. Calci lactat hòa tan được hấp thu từ ruột non.
- Nhôm hydroxyd: Tan chậm trong dạ dày và phản ứng với acid hydrocloric dạ dày tạo thành nhôm clorid và nước. Khoảng 17 - 30% nhôm clorid tạo thành được hấp thu và thải trừ nhanh qua thận ở người có chức năng thận bình thường. Ở ruột non, nhôm clorid chuyển thành muối nhôm kiềm không tan, kém hấp thu.
- Kaolin: Không hấp thu qua ruột.

* **Thải trừ:**

- Phần muối Al^{3+} , Ca^{2+} , Kaolin không tan được thải trừ qua phân.
- Phần muối Al^{3+} , Ca^{2+} hòa tan, hấp thu được thải trừ phần lớn qua thận.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:

Khi dùng liều cao, kéo dài có thể giảm phosphat máu (liên quan đến nhôm hydroxyd)

Xử trí: Phải ngừng dùng thuốc, điều trị triệu chứng và điều trị hỗ trợ.

LIỀU DÙNG:

Theo sự chỉ dẫn của thầy thuốc, trung bình:

- Trẻ em: Uống $\frac{1}{2}$ gói, ngày 3 lần.
- Người lớn: Uống 1 - 2 gói, ngày 3 lần.

Trình bày: Hộp 30 gói x 3 gam.

Điều kiện bảo quản: Ở nhiệt độ không quá 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh sáng.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Sản xuất: Theo TCCS.

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN THẦY THUỐC**



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9 - NADYPHAR

ĐT: (028) 38687355. FAX: 84.28. 38687356

NHÀ MÁY: 930 C4, đường C, KCN Cát Lái, cụm 2, P.Thạnh Mỹ Lợi, Q.2, TP. HCM